

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày: 25 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hòa và ông Hoàng Công Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2019/TLST-HS ngày 24/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS ngày 13/6/2019 đối với bị cáo: **Nguyễn Quang N**, tên gọi khác: “P”, sinh ngày 21 tháng 9 năm 1992 tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang D và bà Nguyễn Thị Kim N; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/12/2012 có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bị Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính, ngày 06/3/2013 có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” bị Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại:Chị Nguyễn Thị Hồng N, Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người làm chứng:Chị Trần Thị Thu T, Nơi cư trú: tổ dân phố Đ, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06/3/2019, Nguyễn Quang N đang ở nhà tại Khu phố 1, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, N đi từ tầng 3 xuống tầng 1 (là nơi chỉ

Nguyễn Thị Hồng N – là chị ruột của N đang sử dụng để làm quán thẩm mỹ N Beauty). Khi đi xuống, N quan sát thấy bà Nguyễn Thị Kim N là mẹ đẻ của N và chị Trần Thị Thu T là nhân viên của chị N đang làm việc và không chú ý đến phía ngoài. Lúc này, N nhìn thấy 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus màu đen đang sạc pin đặt ở bàn làm việc của chị N nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. N đi đến rút dây sạc ra khỏi ổ cắm điện, mang máy tính cùng với dây sạc đi ra khỏi nhà, rồi đi bộ đến quán internet GG Club thuộc Khu phố 1, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ để chơi game. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, N mang tài sản trộm cắp được để đi tiêu thụ thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Ba Đồn phát hiện, thu giữ tang vật gồm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus màu đen model: X540L, số seri: G9NOGR005455353 và 01 dây sạc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus màu đen đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08/HĐ ngày 15/3/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Ba Đồn đã kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus và 01 dây sạc máy tính đều đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 6.550.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ và xử lý trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng N 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus và 01 dây sạc máy tính. Chị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSTXBĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang N nhất trí như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người bị hại cho rằng bị cáo N phạm tội do thiếu suy nghĩ, nay bị cáo đã biết lỗi, vì vậy mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Ba Đồn, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang N thừa nhận: Khoảng 20 giờ ngày 06/3/2019, lợi dụng sự sơ hở của bị hại, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus và 01 dây sạc máy tính của chị Nguyễn Thị Hồng N. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác thu thập được và đã được thẩm tra tại phiên tòa; tổng giá trị mà N chiếm đoạt là 6.550.000 đồng. Vì vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đối với bị cáo là có căn cứ. Như vậy, đã có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, hành vi của bị cáo là coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác, bị cáo có nhân thân không tốt (đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy), vì vậy cần có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng răn đe và giáo dục và mang tính phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản mà bị cáo lấy trộm đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu. Tại phiên tòa bị hại không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; các điểm i, s Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang N phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Phạt bị cáo Nguyễn Quang N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính ngày chấp hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đ;
- Công an thị xã Ba Đ;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đ;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương